

**THÔNG BÁO**

**Tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp tại các vị trí tuyển dụng của Bệnh viện TW Huế**

Bệnh viện TW Huế thông báo các tiêu chuẩn về chức danh nghề nghiệp tại các vị trí tuyển dụng của Bệnh viện TW Huế như sau:

TT	Vị trí việc làm	Mã số CDNN	Yêu cầu về trình độ đối với chức danh cần tuyển
1.	Bác sĩ hạng III	V.08.01.03	<ul style="list-style-type: none"><li>- Tốt nghiệp Bác sĩ trở lên nhóm ngành Y học (trừ ngành YHDP), bác sĩ ngành Răng hàm mặt trở lên.</li><li>- Có chứng chỉ bồi dưỡng theo tiêu chuẩn CDNN Bác sĩ hoặc có chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh.</li><li>- Các tiêu chuẩn khác theo quy định tại Thông tư 03/2022/TT-BYT ngày 26/04/2022 của Bộ Y tế sửa đổi, bổ sung một số quy định về tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành y tế.</li><li>- Có kỹ năng sử dụng Công nghệ thông tin cơ bản và sử dụng được ngoại ngữ theo yêu cầu của vị trí việc làm.</li></ul>
2.	Bác sĩ Y học dự phòng hạng III	V.08.02.06	<ul style="list-style-type: none"><li>- Tốt nghiệp Bác sĩ trở lên nhóm ngành Y học (trừ ngành Y học cổ truyền)</li><li>- Có chứng chỉ bồi dưỡng theo tiêu chuẩn CDNN Bác sĩ Y học dự phòng.</li><li>- Các tiêu chuẩn khác theo quy định tại Thông tư 03/2022/TT-BYT ngày 26/04/2022 của Bộ Y tế sửa đổi, bổ sung một số quy định về tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành y tế.</li><li>- Có kỹ năng sử dụng Công nghệ thông tin cơ bản và sử dụng được ngoại ngữ theo yêu cầu của vị trí việc làm.</li></ul>
3.	Điều dưỡng hạng III	V.08.05.12	<ul style="list-style-type: none"><li>- Tốt nghiệp đại học trở lên ngành Điều dưỡng</li><li>- Có chứng chỉ bồi dưỡng theo tiêu chuẩn CDNN điều dưỡng hoặc có chứng chỉ hành</li></ul>

			<p>nghề khám bệnh, chữa bệnh (dùng cho các hạng chức danh điều dưỡng).</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Các tiêu chuẩn khác theo quy định tại Thông tư 03/2022/TT-BYT ngày 26/04/2022 của Bộ Y tế sửa đổi, bổ sung một số quy định về tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành y tế.</li> <li>- Có kỹ năng sử dụng Công nghệ thông tin cơ bản và sử dụng được ngoại ngữ theo yêu cầu của vị trí việc làm.</li> </ul>
4.	Điều dưỡng hạng IV	V.08.05.13	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tốt nghiệp cao đẳng Điều dưỡng trở lên.</li> <li>- Có chứng chỉ bồi dưỡng theo tiêu chuẩn CDNN điều dưỡng hoặc có chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh (dùng cho các hạng chức danh điều dưỡng).</li> <li>- Các tiêu chuẩn khác theo quy định tại Thông tư 03/2022/TT-BYT ngày 26/04/2022 của Bộ Y tế sửa đổi, bổ sung một số quy định về tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành y tế.</li> <li>- Có kỹ năng sử dụng Công nghệ thông tin cơ bản và sử dụng được ngoại ngữ theo yêu cầu của vị trí việc làm.</li> </ul>
5.	Hộ sinh hạng III	V.08.06.15	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tốt nghiệp đại học trở lên ngành Hộ sinh.</li> <li>- Có chứng chỉ bồi dưỡng theo tiêu chuẩn CDNN hộ sinh hoặc có chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh (dùng cho các hạng chức danh hộ sinh).</li> <li>- Các tiêu chuẩn khác theo quy định tại Thông tư 03/2022/TT-BYT ngày 26/04/2022 của Bộ Y tế sửa đổi, bổ sung một số quy định về tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành y tế.</li> <li>- Có kỹ năng sử dụng Công nghệ thông tin cơ bản và sử dụng được ngoại ngữ theo yêu cầu của vị trí việc làm.</li> </ul>
6.	Hộ sinh hạng IV	V.08.06.16	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tốt nghiệp cao đẳng Hộ sinh trở lên.</li> <li>- Có chứng chỉ bồi dưỡng theo tiêu chuẩn CDNN hộ sinh hoặc có chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh (dùng cho các hạng chức danh hộ sinh).</li> <li>- Các tiêu chuẩn khác theo quy định tại Thông tư 03/2022/TT-BYT ngày 26/04/2022 của Bộ</li> </ul>

			<p>Y tế sửa đổi, bổ sung một số quy định về tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành y tế.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Có kỹ năng sử dụng Công nghệ thông tin cơ bản và sử dụng được ngoại ngữ theo yêu cầu của vị trí việc làm.</li> </ul>
7.	Kỹ thuật y hạng III	V.08.07.18	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tốt nghiệp đại học trở lên nhóm ngành Kỹ thuật y học; đại học trở lên ngành Kỹ thuật phục hình răng.</li> <li>- Có chứng chỉ bồi dưỡng theo tiêu chuẩn CDNN kỹ thuật y hoặc có chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh (dùng cho các hạng chức danh kỹ thuật y).</li> <li>- Các tiêu chuẩn khác theo quy định tại Thông tư 03/2022/TT-BYT ngày 26/04/2022 của Bộ Y tế sửa đổi, bổ sung một số quy định về tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành y tế.</li> <li>- Có kỹ năng sử dụng Công nghệ thông tin cơ bản và sử dụng được ngoại ngữ theo yêu cầu của vị trí việc làm.</li> </ul>
8.	Kỹ thuật y hạng IV	V.08.07.19	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tốt nghiệp cao đẳng Kỹ thuật y học; cao đẳng Kỹ thuật phục hình răng trở lên.</li> <li>- Có chứng chỉ bồi dưỡng theo tiêu chuẩn CDNN kỹ thuật y hoặc có chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh (dùng cho các hạng chức danh kỹ thuật y).</li> <li>- Các tiêu chuẩn khác theo quy định tại Thông tư 03/2022/TT-BYT ngày 26/04/2022 của Bộ Y tế sửa đổi, bổ sung một số quy định về tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành y tế.</li> <li>- Có kỹ năng sử dụng Công nghệ thông tin cơ bản và sử dụng được ngoại ngữ theo yêu cầu của vị trí việc làm.</li> </ul>
9.	Dược sỹ hạng III	V.08.08.22	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tốt nghiệp đại học trở lên nhóm ngành Dược học</li> <li>- Có chứng chỉ bồi dưỡng theo tiêu chuẩn CDNN dược hoặc có chứng chỉ hành nghề dược (dùng cho các hạng chức danh dược).</li> <li>- Các tiêu chuẩn khác theo quy định tại Thông tư 03/2022/TT-BYT ngày 26/04/2022 của Bộ Y tế sửa đổi, bổ sung một số quy định về tiêu</li> </ul>

			<p>chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành y tế.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Có kỹ năng sử dụng Công nghệ thông tin cơ bản và sử dụng được ngoại ngữ theo yêu cầu của vị trí việc làm.</li> </ul>
10.	Dược hạng IV	V.08.08.23	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tốt nghiệp cao đẳng Dược trở lên.</li> <li>- Có chứng chỉ bồi dưỡng theo tiêu chuẩn CDNN dược hoặc có chứng chỉ hành nghề dược (dùng cho các hạng chức danh dược).</li> <li>- Các tiêu chuẩn khác theo quy định tại Thông tư 03/2022/TT-BYT ngày 26/04/2022 của Bộ Y tế sửa đổi, bổ sung một số quy định về tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành y tế.</li> <li>- Có kỹ năng sử dụng Công nghệ thông tin cơ bản và sử dụng được ngoại ngữ theo yêu cầu của vị trí việc làm.</li> </ul>
11.	Chuyên viên	01.003	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Có bằng tốt nghiệp đại học trở lên với ngành hoặc chuyên ngành đào tạo phù hợp với ngành, lĩnh vực công tác;</li> <li>- Có chứng chỉ bồi dưỡng kiến thức quản lý nhà nước theo tiêu chuẩn ngạch chuyên viên.</li> <li>- Các tiêu chuẩn khác theo quy định tại Thông tư 02/2021/TT-BNV ngày 11/6/2021 của Bộ Nội vụ về mã số, tiêu chuẩn chuyên môn nghiệp vụ và xếp lương đối với các ngạch công chức chuyên ngành hành chính và công chức chuyên ngành văn thư.</li> <li>- Có kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản, sử dụng được ngoại ngữ ở trình độ tương đương bậc 3 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam.</li> </ul>
12.	Cán sự	01.004	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Có bằng tốt nghiệp cao đẳng trở lên với ngành hoặc chuyên ngành đào tạo phù hợp với ngành, lĩnh vực công tác.</li> <li>- Các tiêu chuẩn khác theo quy định tại Thông tư 02/2021/TT-BNV ngày 11/6/2021 của Bộ Nội vụ về mã số, tiêu chuẩn chuyên môn nghiệp vụ và xếp lương đối với các ngạch công chức chuyên ngành hành chính và công chức chuyên ngành văn thư.</li> </ul>

			<ul style="list-style-type: none"> <li>- Sử dụng thành thạo các thiết bị văn phòng và các trang thiết bị khác phục vụ yêu cầu nhiệm vụ.</li> </ul>
13.	Kế toán viên	06.031	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Có bằng tốt nghiệp đại học trở lên thuộc chuyên ngành kế toán, kiểm toán, tài chính;</li> <li>- Có chứng chỉ bồi dưỡng tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp kế toán hoặc chứng chỉ hành nghề theo quy định của pháp luật.</li> <li>- Các tiêu chuẩn khác theo quy định tại Thông tư 29/2022/TT-BTC ngày 03/6/2022 của Bộ Tài chính quy định về mã số, tiêu chuẩn chuyên môn nghiệp vụ và xếp lương đối với ngạch công chức chuyên ngành kế toán, thuế, hải quan, dự trữ (có hiệu lực kể từ ngày 18/7/2022).</li> <li>- Có kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản và sử dụng được ngoại ngữ theo yêu cầu của vị trí việc làm.</li> </ul>
14.	Kỹ sư hạng III	V.05.02.07	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Có trình độ đại học trở lên thuộc chuyên ngành kỹ thuật, công nghệ;</li> <li>- Có chứng chỉ bồi dưỡng kỹ sư (hạng III).</li> <li>- Các tiêu chuẩn khác theo quy định tại Điều 10 Thông tư liên tịch số 24/2014/TTLT-BKHCN-BNV ngày 01/10/2014 của liên Bộ Khoa học công nghệ và Bộ Nội vụ quy định về mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành khoa học và công nghệ</li> <li>- Có trình độ ngoại ngữ bậc 2 (A2) theo quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24 tháng 01 năm 2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam;</li> <li>- Có trình độ tin học đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11 tháng 3 năm 2014 của Bộ Thông tin và Truyền thông quy định Chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin;</li> </ul>
15.	Kỹ thuật viên	V.05.02.08	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Có trình độ cao đẳng trở lên thuộc chuyên ngành kỹ thuật;</li> <li>- Các tiêu chuẩn khác theo quy định tại Điều 11 Thông tư liên tịch số 24/2014/TTLT-</li> </ul>


			<p>BKHCN-BNV ngày 01/10/2014 của liên bộ Khoa học công nghệ và Bộ Nội vụ quy định về mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành khoa học và công nghệ.</p> <p>- Có trình độ ngoại ngữ bậc 1 (A1) theo quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24 tháng 01 năm 2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam;</p> <p>- Có trình độ tin học đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11 tháng 3 năm 2014 của Bộ Thông tin và Truyền thông quy định Chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin.</p>
--	--	--	--

Đối với những người chưa có tiêu chuẩn về chứng chỉ bồi dưỡng theo chức danh nghề nghiệp tại các vị trí tuyển dụng, sau khi người đăng ký tuyển dụng trúng tuyển phải tham gia đào tạo trong thời gian tập sự (nếu có), trước khi bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp (theo mục 6, Nghị định số 115/NĐ-CP ngày 25/9/2020).

Nếu cần được biết thêm chi tiết, xin liên hệ tại Phòng Tổ chức cán bộ- Bệnh viện TW Huế, 16 Lê Lợi- TP Huế.

**Nơi nhận:**

- Website BVTW Huế;
- Bảng tin Bệnh viện TW Huế;
- Các khoa/phòng trong toàn BV;
- Lưu TCCB.


  
**GIÁM ĐỐC**
  
**GS.TS. Phạm Như Hiệp**